

Thanh Hóa, ngày 03 tháng 9 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN TỈNH THANH HÓA

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, Sông Bưởi): Mức nước trên các sông xuống thấp dần.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo vận hành của các hồ chứa Thủy lợi, thủy điện.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mức nước trên các sông xuống thấp dần và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

Lưu vực sông Yên: Mức nước xuống thấp dần và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

2. Dự báo, cảnh báo:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, sông Bưởi): Mức nước trên các sông xuống thấp dần.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo vận hành của các hồ chứa Thủy lợi, thủy điện.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mức nước trên các sông xuống thấp dần và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

Lưu vực sông Yên: Mức nước trên sông Yên tiếp tục xuống thấp dần và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Mức nước lớn nhất xuất hiện vào sáng nay, mức nước nhỏ nhất xuất hiện vào gần sáng ngày mai.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Đề phòng mưa lớn cục bộ có thể gây lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc và ngập úng khu vực trũng thấp, các khu đô thị.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ quét, sạt lở, sụt lún đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng, tài sản của người dân; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế, gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội, gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo 11h25 ngày 04/9/2025

Tin phát lúc: 11h25 ngày 03/9/2025

Dự báo viên



Nguyễn Danh Lam

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Dự báo			
		7h/03/9	13h/03/9	19h/03/9	1h/04/9	7h/04/9
Mã	Mường Lát	16703	16697	16690	16684	16678
Mã	Hồi Xuân	5596	5605	5590	5580	5570
Mã	Cầm Thủy	1396	1390	1380	1365	1350
Mã	Lý Nhân	508	490	475	460	450
Buổi	Thạch Quảng	1003	970	940	910	880
Buổi	Kim Tân	780	755	730	705	680
Âm	Lang Chánh	4769	4765	4760	4750	4740
Chu	Cửa Đạt	2768	2765	2760	2755	2750
Chu	Bái Thượng	1175	1150	1145	1130	1100
Chu	Xuân Khánh	331	315	300	285	270

Bảng 2: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Hmax (t-24h)	Hmin (t-24h)	Hmax (t+24h)	Hmin (t+24h)
Mã	Giàng (**)	298	134	150	20
Mã	Quảng Châu	148	-17	165	-25
Lên	Lên	294	192	240	100
Lên	Cụ Thôn	245	148	220	90
Yên	Chuối	158	116	120	70
Yên	Ngọc Trà	113	-5	120	-10

Ghi chú: Trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:

